TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
PHÂN XƯỞNG BỘT
****

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI
Ngày 22..tháng.10..năm 2026 Ca:C.1P.P.1.A.

MB-PXB 35/3
Trang 1/2

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH_4^+ (mg/l)	Lưu lượng vào (m3/h)	Lưu lượng ra (m3/h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-		
êm C	Giá trị trung bình theo ca	6,8	0,04	923	878	35,1	9,7	25,6		38,0		8,8	~~Thái~~ Nghị Thái Sơn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
DP ng	Giá trị trung bình theo ca	6,8	0,07	924	885	42,4	7,5	26,6	Thị báo chưởng s/c	38,4	Thị báo chưởng s/c	8,6	Nga. Nghị T. Nga	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
hiều A	Giá trị trung bình theo ca	7,0	0,05	910	879	43,4	6,5	27,5		38,6		8,7	~~Thái~~ Tiến X Hoàn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1								Thị báo		Thị			
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
Giá trị trung bình ngày:		7,0	0,05	958	879	43,0	6,7	27,6		38,6		8,7	Nghị Đức Tuấn	

Ghi chú: "-": Không quy định
- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca:. Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN
****

MB-NMĐ-231

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☑ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 22 **tháng** 10 **năm** 2026. **Ca:**..../..../....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m^3/h)	Bụi tổng (mg/Nm^3)	O_2 (%)	CO (mg/Nm^3)	SO_2 (mg/Nm^3)	NO_x (mg/Nm^3)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (^0C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	128864	178	10,4	257,7	554	315,3	99,3	119,1	Chu Quốc Kha	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	128155	186,9	11,5	258,7	523,3	267,7	99,3	138	Hán Công Minh	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	118013	187	11	198	485	281	99	115	Tạ Quốc Huy	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		128281	187	11,5	253	522	269	99,3	138	Hoàng Văn Sơn	

Ghi chú: *"-": Không quy định*
- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN
****

MB-NMĐ-231

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☑ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 12 **tháng** 10 **năm** 2026 **Ca:** ~~1/3~~ 1/...

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m^3/h)	Bụi tổng (mg/Nm^3)	O_2 (%)	CO (mg/Nm^3)	SO_2 (mg/Nm^3)	NO_x (mg/Nm^3)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (^oC)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	66885	25	15	189,7	16,1	121	101	104	Ngọc Ngô Trọng Toàn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	66721	25,6	13,9	223	79	137	101	105	Nhân Ng Văn Nhân	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	54896	25	12	165	1	112	100	101	Kiên Ng Trung Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		60282	25	14,07	189	1,0	110	101	107		

Ghi chú: *"-": Không quy định*
- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN
****

MB-NMĐ-231

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 22..tháng.10..năm 2026.. Ca:.../.../....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m^3/h)	Bụi tổng (mg/Nm^3)	O_2 (%)	CO (mg/Nm^3)	SO_2 (mg/Nm^3)	NO_x (mg/Nm^3)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (^oC)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	124755	188,90	12,19	215,08	484,78	255,66	99,37	131,21	Lương Văn Sơn Tùng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	89777	44,86	11,95	64,69	341,03	193,53	99,29	145,2	Trần Việt Hưng	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	93422	32,17	12,22	54,86	419,12	182,41	99,3	145,77	Vũ Ngọc Thụ	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		89964	43,37	11,99	63,73	348,59	192,04	99,29	145,06	Hoàng Ngọc Tuấn	

Ghi chú: *"-": Không quy định*

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.